

Bản án số: 32/2018/HSST  
Ngày: 24/5/2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN.**

***Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Anh Sơn

- ***Các Hội thẩm nhân dân :***

1. Ông: Đậu Cao Nhu

2. Bà: Đỗ Thị Hằng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Lệ Giang, Thư ký Toà án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QL tham gia phiên tòa:***

Ông Hồ Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 24/5/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2018/HSST ngày 06/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/QĐXXST-HS ngày 08/5/2018 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Trần Huy H, sinh ngày: 08/10/1995 tại xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; nơi cư trú: xóm Thọ Tiến, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông: Trần Huy H1, sinh 1974; con bà: Ngô Thị Y, sinh 1977; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2018 đến ngày 28/01/2018 cho gia đình bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa

2/ Họ và tên: Nguyễn Văn D, sinh ngày: 20/09/1992 tại xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; nơi cư trú: xóm Thọ Thành, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn T, sinh 1962; con bà: Đàm Thị V, sinh 1963; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2018 đến ngày 28/01/2018 cho gia đình bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 - có mặt;

Nơi cư trú: Xóm Thọ Thành, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An

2/ Hoàng Văn M, sinh năm 1992 - có mặt;

Nơi cư trú: Xóm Thọ Thành, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Huy H có quen một người đàn ông tên Hiền, ở thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ an qua mạng xã hội. Qua liên lạc anh Hiền đặt mua của H 10 bánh pháo kết tràng kích thước 32x6x3,5cm và 40 bánh pháo kết tràng kích thước 26x4,5,3cm được H đồng ý. Đến 7 giờ 00 phút ngày 19/01/2018 H rủ Nguyễn Văn D cùng đi mua pháo về để bán kiếm lời, D đồng ý. Sau đó H đưa chiếc xe mô tô BKS 37L2 – 149.34 của mình đi cầm cố lấy số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) rồi đưa cho D để D đi mua pháo. Sau khi đưa tiền cho D thì D điều khiển xe mô tô BKS 37L1 – 297.93 của bố là Nguyễn Văn T chở H đi mua pháo. Khi đi đến đoạn đường cầu Sơn Thọ thì D dừng xe lại lấy điện thoại của mình ra điện cho một người phụ nữ quen qua mạng xã hội hỏi mua 10 bánh pháo kết tràng, loại dài 02 mét và 40 bánh pháo kết tràng, loại dài 1,2 mét và thỏa thuận với nhau giá 10.000.000đồng hẹn xuống dốc đê QT mua bán pháo, lấy tiền xong người phụ nữ này chỉ cho D đến bụi gần đó để lấy pháo. Sau khi lấy pháo D điều khiển xe mô tô BKS 37L1 – 297.93 chở H và pháo quay lại xã QT. Khi đi đến xóm Thọ Thành, xã QT thì H xuống xe cầm pháo đứng ở ngoài đường chờ, còn D vào nhà bạn là Hoàng Văn M mượn 01 chiếc túi ba lô ra rồi bỏ tất cả số pháo trên vào ba lô. Sau đó H lấy điện thoại của mình ra điện thoại cho người đàn ông tên Hiền thỏa thuận số pháo trên với giá 12.000.000đ và địa điểm giao pháo là nhà nghỉ Hương Quỳnh, có địa chỉ ở khối 1, thị trấn Cầu Giát. Sau khi thỏa thuận về giá và địa điểm giao pháo xong D tiếp tục điều khiển xe mô tô chở H và pháo lên nhà nghỉ Hương Quỳnh để bán cho người thanh niên tên Hiền. Khi đi đến đoạn đường vào nhà nghỉ Hương Quỳnh thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Nghệ an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan.

Tại biên bản mở niêm phong và xác định trọng lượng của cơ quan CSĐT Công an huyện QL, tỉnh Nghệ An lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 19/01/2018 thì số pháo thu giữ của Trần Huy H và Nguyễn Văn D có trọng lượng là 15 kg (*mười lăm ki lô gam*).

Tại bản kết luận giám định số 155/PC 54 ngày 26/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận số pháo thu giữ của Trần Huy H và Nguyễn Văn D đều là pháo nổ.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS-QL ngày 04/4/2018 của VKSND huyện QL đã truy tố các bị cáo Trần Huy H và Nguyễn Văn D ra trước Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ an để xét xử về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện QL vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo Trần Huy H mức án từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 36 đến 48 tháng về tội "Buôn bán hàng cấm".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s, u khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D mức án từ 15 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng đến 42 tháng về tội “Buôn bán hàng cấm”.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo do chưa có thu nhập ổn định, không có tài sản gì lớn.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy 15 kg pháo nổ (Được trừ lấy mẫu 0,66 kg đã sử dụng hết trong quá trình giám định)

- Chiếc túi ba lô màu đỏ đen đã qua sử dụng mà D mượn của anh M nH anh M không yêu cầu được nhận lại do đã cũ không còn giá trị sử dụng nên Tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại OPPO và 01 chiếc điện thoại di động NOKIA đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như hành vi cáo trạng truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Trần Huy H và Nguyễn Văn D đã mua bán 15 kg pháo nổ. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 190 BLHS 2015.

[2] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, Pháo nổ gây ảnh hưởng rất lớn về sức khỏe, môi trường, thiệt hại về kinh tế. Do đó Nhà nước đã nghiêm cấm sản xuất, buôn bán, sử dụng pháo nổ. NH vì việc làm và thu nhập không ổn định, các bị cáo do háo hức mà bất chấp các hậu quả do pháo nổ gây ra, xem thường pháp luật nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến hoạt động quản lý của Nhà nước. Vì vậy phải xét xử nghiêm để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

2.1 Trong vụ án này các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, mức độ tham gia khác nhau, nên xem xét vai trò từng bị cáo trong vụ án, để lên mức án phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

2.2 Đối với bị cáo Trần Huy H là tên khởi xướng hành vi phạm tội, nH xét sau khi phạm tội bị cáo đã khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải, bản thân bị cáo tham gia quân đội có nhiều thành tích xuất sắc được tặng thưởng giấy khen

trong phong trào thi đua Quyết thắng năm 2015. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1 điều 51 BLHS 2015. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà giao cho chính quyền địa phương cải tạo giáo dục để bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

2.3 Đối với bị cáo Nguyễn Văn D là tên tham gia thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm. Xét bị cáo khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã lập công chuộc tội được Công an thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xác nhận, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, u khoản 1 điều 51 BLHS 2015. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục là thỏa đáng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khoa khăn, không có tài sản gì lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T và anh Hoàng Văn M không có yêu cầu gì nên miễn xét.

[5] Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy 15 kg pháo nổ (Được trừ lấy mẫu 0,66 kg đã sử dụng hết trong quá trình giám định)

- Chiếc túi ba lô màu đỏ đen D mượn của anh M nH do đã cũ không còn giá trị sử dụng nên anh M không yêu cầu trả lại nên Tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại OPPO đã qua sử dụng thu giữ của Trần Huy H và 01 chiếc điện thoại di động NOKIA đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn D là phương tiện liên lạc các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 37L1 – 297.93, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS mang tên Nguyễn Văn T cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu do không biết các bị cáo sử dụng để phạm tội là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên***

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s, v khoản 1 Điều 51; điều 58; điều 65 BLHS 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Huy H 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s, u khoản 1 Điều 51; điều 58; điều 65 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trần Huy H, Nguyễn Văn D cho UBND xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng : Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy 15 kg pháo nổ (Được trừ lấy mẫu 0,66 kg đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 chiếc túi ba lô màu đỏ đen đã qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại OPPO và 01 chiếc điện thoại di động NOKIA đã qua sử dụng.

(Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL; có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2018 giữa Công an huyện QL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Huy H và Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nơi gửi:

- Bị cáo, người bào chữa, người giám hộ;
- Nguyên đơn dân sự, người liên quan;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh NA;
- VKSND huyện QL.;
- Công an huyện QL;
- Chi cục THADS huyện QL;
- Lưu HS vụ án, VP

**Nguyễn Anh Sơn**